

Số 11975/QĐ-UBND

Triệu Sơn, ngày 09 tháng 11 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Cấp giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho các hộ gia đình, cá nhân

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU SƠN

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/06/2015;

Căn cứ Luật đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về thi hành Luật đất đai; Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về giá đất; Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất;

Căn cứ Thông tư số 23/TT-BTNMT, ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất;

Theo đề nghị của ông Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1150/TTr-TNMT, ngày 08/11/2016 Về việc đề nghị Cấp giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho các hộ gia đình, cá nhân thuộc các xã, Thị trấn,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Cấp giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho 28 hộ gia đình, cá nhân xã Đồng Tiến (Có danh sách chi tiết kèm theo):

- Tổng diện tích được cấp giấy chứng nhận: 18.685,1 m².
(Bằng chữ: Mười tám nghìn sáu trăm tám mươi lăm phẩy một mét vuông)
- Mục đích sử dụng đất: Đất ở: 11.050,1 m²; Đất cây lâu năm: 6.581,7 m².
Đất tín ngưỡng: 119,7 m²; Đất nuôi trồng thủy sản: 744,6 m².
- Thời hạn sử dụng đất: Đất ở, đất tín ngưỡng: lâu dài; Đất cây lâu năm: 50 năm kể từ ngày giao đất.
- Nhà ở:
 - + Diện tích xây dựng: 122,7 m²
 - + Kết cấu: Tường gạch, cột chịu lực, mái ngói, mái bê tông cốt thép.

Điều 2. Trách nhiệm của các cơ quan, cá nhân liên quan:

1. UBND xã Đồng Tiến:

- Giao Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất cho các hộ gia đình, cá nhân thuộc xã, thị trấn quản lý;

- Chi đạo hướng dẫn hộ được cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất theo đúng quy định của pháp luật.

2. Phòng Tài nguyên và Môi trường, Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất:

- Đăng ký quyền sử dụng đất cho các hộ được cấp giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất;

- Chinh lý biến động vào hồ sơ địa chính; thu lệ phí địa chính nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định;

- Thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp đối với những trường hợp cấp đổi Giấy CNQSD đất, chuyển quyền sử dụng đất hết diện tích và thông tin địa chính cho Văn phòng Đăng ký Quyền sử dụng đất tỉnh để chỉnh lý vào hồ sơ địa chính gốc.

3. Các hộ gia đình, cá nhân được cấp giấy:

- Sử dụng đất đúng mục đích, đúng diện tích và vị trí được giao, không vi phạm hàng lang an toàn giao thông;

- Thực hiện nghiêm túc các quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất theo quy định của pháp luật;

- Khi xây dựng nhà ở và các công trình phải có giấy phép của cấp có thẩm quyền.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

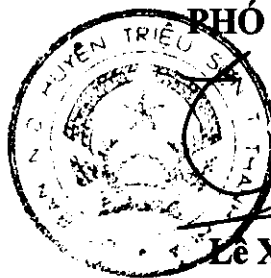
Các ông: Chánh văn phòng HĐND - UBND huyện, Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Văn phòng Đăng ký Quyền sử dụng đất, Chủ tịch UBND xã Đồng Tiến và các hộ gia đình, cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

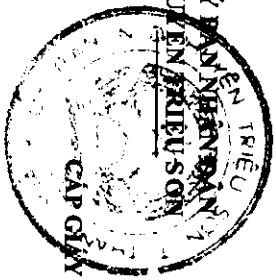
- Như điều 3 QĐ;

- Lưu: VT, TNMT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Xuân Dương



ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN TRIỆU SƠN
TỈNH THANH HÓA

DANH SÁCH
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN QSD ĐẤT, QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN Gắn LIỀN VỚI ĐẤT CHO HỘ GIA ĐÌNH CÁ NHÂN THUỘC XÃ ĐỒNG TIỀN
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND, ngày tháng năm 2016)

TT	Họ và tên		Địa chỉ thường trú	Địa chỉ thửa đất	Vị trí thửa		Tổng DT cấp GCN (m ²)	Trong đó				Nhà trên đất			Ghi chú	
	Nam	Nữ			Từ	Thửa		Đất ở (m ²)	Đất tín ngưỡng (m ²)	Đất nuôi trồng thủy sản (m ²)	Đất cây lâu năm (m ²)	Diện tích xây dựng (m ²)	Kết cấu	Số tầng		
1	Phạm Khắc Thiám	Lê Thị Khánh	Xã Đồng Tiến	Thôn Đông Xá 1	9	187	189.3	189.3								Nhận c.nhượng
2	Hoàng Vũ Dũng	Nguyễn Thị Sinh	Xã Đồng Tiến	Thôn Đông Xá 2	9	839	289.0	298.0								Nhận thừa kế
3	Hoàng Vũ Dũng	Nguyễn Thị Sinh	Xã Đồng Tiến	Thôn Đông Xá 2	9	612	1,077.0	1,077.0								Nhận thừa kế
4	Đỗ Việt Luyện	Nguyễn Thị Vững	Xã Đồng Tiến	Thôn Trúc Chuán 2	13	55	667.6	667.6								Cấp đổi
5	Nguyễn Trọng Vira	Nguyễn Thị Thành	Xã Đồng Tiến	Thôn Trúc Chuán 3	13	906	270.5	270.5								Cấp đổi
6	Phạm Trọng Sinh	Lê Thu Hà	Xã Đồng Tiến	Thôn Trúc Chuán 3	13	907	297.1	297.1								Nhận tặng cho
7	Lê Đình Hiếu	Lê Thị Thủy	Xã Đồng Tiến	Thôn Phúc Âm 2	15	281	460.9	460.9								Nhận thừa kế
8	Bùi Kim Thiệu	Đỗ Thị Tiến	Xã Đồng Tiến	Thôn Trúc Chuán 4	13	349	429.7	429.7								Nhận c.nhượng
9	Bùi Kim Thiệu	Đỗ Thị Tiến	Xã Đồng Tiến	Thôn Trúc Chuán 4	13	351	461.8		461.8							Nhận c.nhượng
10	Nguyễn Tài Minh	Lê Thị Toàn	Xã Đồng Tiến	Thôn Đông Xá 1	9	1521	291.3	291.3								Cấp đổi
11	Nguyễn Tài Minh	Lê Thị Toàn	Xã Đồng Tiến	Thôn Đông Xá 1	9	1523	215.7	215.7								Cấp đổi
12	Nguyễn Tài Cường	Phạm Thị Phương	Xã Đồng Tiến	Thôn Đông Xá 1	9	1522	250.0	250.0								Nhận tặng cho
13		Hoàng Thị Thanh	Xã Đồng Tiến	Thôn Trúc Chuán 1	9	68	941.3	777.0								Cấp mới
14	Nguyễn Hữu Tự	Nguyễn Thị Cừ	Xã Đồng Tiến	Thôn Phúc Âm 1	11	748	996.8	714.0		282.8						Nhận c.nhượng
15	Nhà thờ họ Nguyễn Hữu		Xã Đồng Tiến	Thôn Phúc Âm 1	11	747	119.7		119.7							Nhận thừa kế
16	Nguyễn Tài Quảng	Lê Thị Công	Xã Đồng Tiến	Thôn Trúc Chuán 2	9	767	1,360.8	200.0				1,160.8				Nhận thừa kế

17	Lê Hữu Khách	Nguyễn Thị Thoa	Xã Đông Tiến	Thôn Đông Bèo	16	494	353.3	80.0			273.3								Cấp đổi
18	Lê Hữu Thành	Nguyễn Thị Lương	Xã Đông Tiến	Thôn Đông Bèo	16	492	348.5	60.0			288.5								Nhận tặng cho
19	Lê Hữu Minh	Hoàng Thị Ngoan	Xã Đông Tiến	Thôn Đông Bèo	16	493	348.7	60.0			288.7								Nhận tặng cho
20	Lê Hữu Bón	Trần Thị Hà	Xã Đông Tiến	Thôn Trúc Chuán 2	9	742	799.1	799.1											Cấp đổi
21	Lê Hữu Bón	Trần Thị Hà	Xã Đông Tiến	Thôn Trúc Chuán 2	9	749	312.5				312.5								Cấp đổi
22	Phạm Công Khương	Nguyễn Thị Thắm	Xã Đông Tiến	Thôn Đông Xá 1	9	150	796.2	530.0			266.2								Cấp đổi
23	Phạm Công Anh	Nguyễn Thị Nè	Xã Đông Tiến	Thôn Đông Xá 1	9	84	696.3	696.3											Cấp đổi
24	Phạm Công Anh	Nguyễn Thị Nè	Xã Đông Tiến	Thôn Đông Xá 1	9	85	751.6	751.6											Nhận thừa kế
25	Nguyễn Tài Thú	Nông Thị Thanh	Xã Đông Tiến	Thôn Trúc Chuán 1	9	42	2,803.4	1,165.0			1,638.4								Nhận c.nhượng
26	Nguyễn Bá Giang	Nguyễn Thị Nguyệt	Xã Đông Tiến	Thôn Phúc Âm 2	15	394	1,822.1	200.0			1,622.1	80.7						1	Nhận c.nhượng mất băng
27	Nguyễn Đình Trai	Đỗ Thị Oanh	Xã Đông Tiến	Thôn Đông Vinh 1	11	406	604.1	370.0			36.1	42						1	Nhận c.nhượng Tường gạch, mất ngói
28	Lê Hữu Hội	Lê Thị Phong	Xã Đông Tiến	Thôn Phúc Âm 2	15	433	730.8	200.0			530.8								Cấp mới
	Tổng						18,685.1	11,050.1	119.7	744.6	6,581.7	122.7							